

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÙ ĐĂNG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **32/2018/DSST**  
Ngày: 17-10-2018  
V/v “Tranh chấp hợp đồng  
mua bán tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Điều Thị Hạnh

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đăng Bảy
2. Ông Nguyễn Mạnh Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** bà Mai Thị Chang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:** ông Lê Hồng Toàn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” thụ lý số: 152/2018/ DSST ngày 03 tháng 7 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2018/QĐST - DS ngày 24 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Đoàn Văn L; sinh năm: 1985 (có mặt)

Địa chỉ: thôn 8, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: chị Nguyễn Thị P; sinh năm: 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn 3, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/6/2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn anh Đoàn Văn L trình bày:*

Do chị Nguyễn Thị P làm dịch vụ nấu ăn nên anh L có bán gà cho chị Nguyễn Thị P với thời gian từ năm 2016. Đến ngày 25/12/2017 âm lịch thì hai bên chốt nợ chị P còn nợ tiền gà của anh L số tiền 62.570.000đồng, hai bên có làm giấy chốt nợ do chị P ký. Hai bên thỏa thuận ngày 28/12/2017 sẽ trả hết. Tuy nhiên đến ngày 28/12/2017 âm lịch thì chị P trả 32.500.000đồng. Chị P còn nợ lại 30.000.000đồng. Ngoài ra chị P không còn nợ khoản tiền nào khác. Do đó anh L

làm đơn khởi kiện yêu cầu chị P phải trả tiền 30.000.000đồng. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không nộp thêm tài liệu chứng cứ gì khác.

*\* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Nguyễn Thị P đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không gửi tài liệu nào cho Tòa án.*

*\* Các tài liệu, chứng cứ:*

*Nguyên đơn nộp:*

- Sổ hộ khẩu và chứng minh nhân dân (photo chứng thực);
- Biên nhận bán gà từ ngày 16/9/2017 âm lịch đến ngày 25/12/2017 âm lịch.

*Bị đơn nộp:*

Không giao nộp tài liệu chứng cứ gì

*\* Đại diện Viện kiểm sát huyện B, tỉnh Bình Phước phát biểu ý kiến tại phiên tòa:*

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, HĐXX thực hiện đúng các quy định về tố tụng.

Về nội dung: Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, căn cứ vào Điều 430; 431; 433; 435; 440 của Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn chị Nguyễn Thị P trả cho anh Đoàn Văn L số tiền nợ từ việc mua bán gà là 30.000.000đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện và giấy chốt nợ 25/12/2017 âm lịch mà nguyên đơn nộp thì chị Nguyễn Thị P có mua gà của anh Đoàn Văn L để làm dịch vụ nấu ăn. Tính đến ngày 25/12/2017 âm lịch hai bên chốt nợ chị P còn nợ anh L số tiền 62.570.000đồng. chị P đã thanh toán 32.500.000đồng vào ngày 28/12/2017 âm lịch. Chị P còn nợ 30.070.000đồng. Chị P không trả như thỏa thuận. Do đó hai bên xảy ra tranh chấp. Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu thanh toán số tiền 30.000.000đồng. Điều 430 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “ *Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán....*”. Bị đơn có nơi cư trú tại thôn 3, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa anh Đoàn Văn L và chị Nguyễn Thị P là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản. Tòa án nhân dân huyện B đã giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét nội dung khởi kiện của nguyên đơn anh Đoàn Văn L yêu cầu chị Nguyễn Thị P phải thanh toán số tiền còn nợ từ việc mua bán gà là 30.000.000đồng.

Căn cứ vào các biên nhận và giấy chốt nợ 25/12/2017 âm lịch mà nguyên đơn nộp thì xác định chị Nguyễn Thị P có mua gà để làm dịch vụ nấu ăn của anh L với thời gian dài từ năm 2016. Đến ngày 25/12/2017 âm lịch thì hai bên chốt nợ chị P còn nợ tiền gà của anh L số tiền 62.570.000đồng, hai bên có làm giấy chốt nợ do chị P ký. Hai bên thỏa thuận ngày 28/12/2017 sẽ trả hết. Tuy nhiên đến ngày 28/12/2017 âm lịch thì chị P trả 32.500.000đồng. Chị P còn nợ lại 30.070.000đồng. Tuy nhiên nguyên đơn anh L khởi kiện yêu cầu chị P thanh toán 30.000.000đồng. Như vậy theo thỏa thuận thì số tiền nợ từ việc mua bán gà chị P sẽ trả vào ngày 28/12/2017 âm lịch. Đến hạn trả nợ chị P không thanh toán đủ cho anh L là xâm phạm quyền lợi của anh L. Điều 440 Bộ Luật dân sự năm 2015 quy định “1. Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng....”. Mặt khác quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng khác cho chị P về việc khởi kiện của nguyên đơn anh L. Tuy nhiên chị P không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án và cũng không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình về nội dung nguyên đơn khởi kiện. do đó xem như bị đơn tự từ chối việc chứng minh của mình.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh L đối với số tiền 30.000.000đồng.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[3] Về án phí: Yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải nộp tiền án phí theo luật định.

[4] Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các Điều 430; 431; 433;435;440 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH16 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án ngày 30/12/2016.

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đoàn Văn L về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

Buộc bị đơn chị Nguyễn Thị P phải trả cho nguyên đơn anh Đoàn Văn L số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng).

[2] Về án phí: Buộc bị đơn Nguyễn Thị P phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000đồng.

Chi cục Thi hành án huyện B, tỉnh Bình Phước hoàn trả lại cho nguyên đơn anh Đoàn Văn L số tiền tạm ứng án phí là 750.000đồng theo biên lai thu tiền số 0022172 ngày 03 tháng 7 năm 2018.

[3] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. (Ngày 17/10/2018).

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H. Bù Đăng;
- Chi cục THADS H. Bù Đăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Điều Thị Hạnh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đăng Bấy – Nguyễn Mạnh Dũng**

**Điêu Thị Hạnh**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H. Bù Đăng;
- Chi cục THADS H. Bù Đăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Điêu Thị Hạnh**